

**APPLICATION FOR PROCESSING EXPORT TRANSACTION**



**ĐƠN ĐĂNG KÝ XỬ LÝ GIAO DỊCH XUẤT KHẨU**

JPM Ref/ Số Tham Chiếu JPM	Client Ref/ Số Tham Chiếu Khách hàng	To / Tới: <b>JPMorgan Chase Bank, N.A. Ho Chi Minh Branch</b> <b>Ngân Hàng JPMorgan Chase, N.A - Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh</b>							Date / Ngày	
		<b>We (the Company) present the attached documents (Documents) for your handling as follows: Chúng tôi ("Công Ty") xuất trình các chứng từ đính kèm ("các Chứng Từ") để Ngân Hàng xử lý như sau:</b>								
Tenor / Thời hạn	Currency/Đồng tiền /Amount /Số tiền	HS Code/Mã HS			In case of queries, please mention name, phone and email (Mandatory)* / Trong trường hợp có câu hỏi, vui lòng gọi và email, nêu tên ( <b>Bắt buộc</b> )					
Name of Company (Beneficiary / Drawer) / Tên Công Ty (Người Thu Hưởng/Người Ký Phát)				SPECIAL INSTRUCTIONS / CHỈ THỊ ĐẶC BIỆT:						
<b>Please mark the number of documents attached for this application/ Vui lòng đánh dấu số Chứng Từ đính kèm cho đơn đăng ký này</b>										
Documents/ Các Chứng Từ	Draft/ Hối Phiếu	Invoice/ Hóa Đơn	Packing list/ Phiếu Đóng Gói	B/L/ Vận Đơn Đường Biển	Bene.Cert/ Giấy Chứng Nhận Của Người Thu Hưởng	Airway bill/ Vận Đơn Hàng Không	Insurance / Bảo Hiểm	Insp. Cert. / Giấy Chứng Nhận Kiểm Nghiệm		
Originals/ Các bản gốc										
Copies / Các bản sao										
<b>Information required for sanctions screening purpose in case transport document <u>not</u> provided/ Thông tin yêu cầu cho mục đích rà soát vi phạm trong trường hợp chứng từ vận tải không được cung cấp:</b> 1. Port of loading (or ship/provided from)/ Cảng xếp hàng (hoặc tàu/được cung cấp từ) : 2. Port of discharge (or ship/provided to) / Cảng dỡ hàng (hoặc tàu/được cung cấp cho): 3. Transport mode/ Hình thức vận chuyển: 4. Vessel name / IMO number/Tên tàu/Số IMO: 5. BL/AWB number/Số vận đơn đường biển/đường hàng không :					<b>Deposition of Funds / Xử lý khoản thu nhận được:</b> <input type="checkbox"/> credit net proceeds to our JPM account no. / Ghi có khoản thu ròng vào tài khoản của chúng tôi tại JPM số <input type="checkbox"/> arrange wire transfer of net proceeds to below account details / thu xếp chuyển khoản khoản thu ròng đến tài khoản với chi tiết dưới đây Bank Name/Tên Ngân hàng: _____ Swift/Mã Swift: _____ ABA : _____ Account Number/Số tài khoản: _____ Account Name/Tên tài khoản: _____					

<b>FOR LETTER OF CREDIT / ĐỐI VỚI THƯ TÍN DỤNG CHỨNG TỪ</b>
<b>Documentary Credit / Transfer Credit No. / Tín Dụng Chứng Từ Số / Tín Dụng Chuyển Nhượng Số</b>
<b>Documentary Credit (L/C) / Tín Dụng Chứng Từ (L/C)</b>
<b>For Document under Unconfirmed LC/ Đối với chứng từ theo LC không xác nhận:</b> <input type="checkbox"/> Documents will be checked if this box is ticked/ Chứng từ sẽ được kiểm tra nếu ô này được chọn <input type="checkbox"/> If documents contain <u>only</u> non-rectifiable discrepancies, it will be forwarded on approval basis without prior notification, please tick the box if prior notification is required / nếu chứng từ chỉ chứa những điểm không nhất quán mà không thể chỉnh sửa được, chứng từ sẽ được gửi trên cơ sở chấp thuận mà không cần thông báo trước, vui lòng chọn ô này nếu cần thông báo trước <input type="checkbox"/>
<b>For Document under Unconfirmed / confirmed LC/ Đối với chứng từ theo LC không xác nhận/ xác nhận:</b> <input type="checkbox"/> Your negotiation / purchase / prepayment / advance as nominated bank under the L/C / Ngân Hàng thực hiện đàm phán / mua / thanh toán trước hạn / ứng trước trong tư cách là ngân hàng được chỉ định theo L/C <input type="checkbox"/> after acceptance by the issuing bank / sau khi ngân hàng phát hành chấp thuận <input type="checkbox"/> if you determine that the Documents presented constitute complying presentation / nếu Ngân Hàng quyết định rằng các Chứng Từ được xuất trình cấu thành xuất trình hợp lệ

<b>FOR DOCUMENTARY COLLECTIONS (D/A or D/P)/ ĐỐI VỚI NHỜ THU CHỨNG TỪ (D/A hoặc D/P)</b>
<b>Collecting Bank (for Collection) /Ngân Hàng Nhờ Thu (đối với Nhờ Thu):</b>
<b>Name and address of Drawee (for D/P or D/A only) / Tên và địa chỉ của Người Bị Ký Phát (chỉ dành cho D/P hoặc D/A):</b>
<b>Collection (D/P or D/A transaction)/ Nhờ thu ( giao dịch D/P hoặc D/A)</b> <input type="checkbox"/> Your financing under / Ngân Hàng cấp vốn theo <input type="checkbox"/> D/P <input type="checkbox"/> D/A <input type="checkbox"/> Payment upon receipt of funds from collecting bank under/ / Ngân Hàng thanh toán khi nhận được vốn từ ngân hàng nhờ thu theo <input type="checkbox"/> D/A <input type="checkbox"/> D/P
<input type="checkbox"/> Release Documents against <b>Giải phóng các Chứng Từ trên cơ sở có</b> <input type="checkbox"/> Payment / <b>Thanh Toán ("D/P")</b> <input type="checkbox"/> Acceptance / <b>Chấp Thuận ("D/A")</b>
<input type="checkbox"/> Fee and charges are for our account if the same are not paid by drawee / Các khoản phí và lệ phí là do chúng tôi chịu nếu người bị ký phát không trả các khoản đó
<input type="checkbox"/> All collecting bank's charges are for account of drawee / Tất cả các khoản phí của ngân hàng nhờ thu là do người bị ký phát chịu
<input type="checkbox"/> All charges incurred by you are for account of // Tất cả các khoản phí mà Ngân Hàng phát sinh là do người sau đây chịu <input type="checkbox"/> drawer/ người ký phát <input type="checkbox"/> drawee/ người bị ký phát
<input type="checkbox"/> Collecting bank's charges cannot be waived / Các khoản phí của ngân hàng nhờ thu không thể bị từ bỏ
<input type="checkbox"/> Acceptance may be deferred until arrival of vessel/ Việc chấp thuận có thể được hoãn cho đến khi tàu đến nơi
<input type="checkbox"/> Payment may be deferred until arrival of vessel/ Việc thanh toán có thể được hoãn cho đến khi tàu đến nơi

<b>Issuing Bank (for L/C) / Ngân Hàng Phát Hành (đối với L/C):</b> Name and Country/Tên và quốc gia:
In case shipment is on FOB, FAS, FCA, CFR, CPT or any other term not requiring insurance coverage from us, we certify that insurance has been covered by the drawee or ultimate buyer. / Trong trường hợp vận chuyển theo điều kiện FOB, FAS, FCA, CFR, CPT hoặc bất kỳ điều kiện nào khác không yêu cầu chúng tôi phải cung cấp bảo hiểm, chúng tôi xác nhận rằng bảo hiểm đã được cung cấp bởi người bị ký phát hoặc người mua cuối cùng.

<input type="checkbox"/>	Cable advice for / Thông báo bằng điện về việc	<input type="checkbox"/> non-payment/ không thanh toán	<input type="checkbox"/> non-acceptance/ không chấp thuận
<input type="checkbox"/>	Cable advice for / Thông báo bằng điện về việc	<input type="checkbox"/> payment/ thanh toán	<input type="checkbox"/> acceptance / chấp thuận
<input type="checkbox"/>	Protest for/ Phản đối về việc	<input type="checkbox"/> non-payment/ không thanh toán	<input type="checkbox"/> non-acceptance / không chấp thuận
<input type="checkbox"/>	No protest for/ Không phản đối về việc	<input type="checkbox"/> non-payment/ không thanh toán	<input type="checkbox"/> non-acceptance/ không chấp thuận
<input type="checkbox"/>	Waive/ Từ bỏ	<input type="checkbox"/> Interest/ Lãi	<input type="checkbox"/> coll. charges if refused/ phí nhờ thu nếu bị từ chối
<input type="checkbox"/>	Do not waive/ Không từ bỏ	<input type="checkbox"/> Interest/ Lãi	<input type="checkbox"/> coll. charges if refused/ phí nhờ thu nếu bị từ chối
<input type="checkbox"/>	Forward docs to your branch or correspondent unless otherwise instructed. / Chuyển các chứng từ cho chi nhánh hoặc người liên lạc của Ngân Hàng trừ khi được chỉ thị khác.		
<input type="checkbox"/>	Please collect interest at _____ % from the date of _____ to _____ / Vui lòng thu tiền lãi với lãi suất _____ % kể từ ngày _____ đến _____.		

<b>ADDITIONAL INFORMATION/THÔNG TIN BỔ SUNG:</b>	Signed for <b>#Insert full Company name#</b> by its authorized signatory/Được ký cho ... bởi người ký được ủy quyền:  Signature of authorized signatory/ Chữ Ký của người ký được ủy quyền  Name of authorized signatory/ Tên của người ký được ủy quyền:
--	--

\* L/C Presentation is subject to the **Uniform Customs and Practice** (2007 Revision) ICC Publication No. 600 or its latest publication / Xuất Trình theo L/C được điều chỉnh bởi **Quy tắc và Thực hành Thống nhất** (Bản Sửa Đổi 2007) Xuất Bản ICC số 600 hoặc xuất bản gần nhất

\* Collection is subject to the **Uniform Rules for Collections** (1996 Revision) ICC Publication No. 522 or its latest publication / Nhờ thu được điều chỉnh bởi **Quy Tắc Thống Nhất Về Nhờ Thu** (Bản Sửa Đổi 1995) Xuất Bản ICC số 522 hoặc xuất bản gần nhất